TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐCNTTLH	*B, ngày 12 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ hồ sơ thụ lý hoà giải số: 39/2024/TLHG-HNGĐ ngày 22/3/2024;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Vi Thị M và ông Hoàng Văn Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" của bà Vi Thị M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Nguyên đơn:* Bà Vi Thị M, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 27 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vi Thị M và ông Hoàng Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vi Thị M và ông Hoàng Văn Đ có 01 con chung là Hoàng Thị Ngọc S, sinh ngày 17/6/2012. Sau ly hôn, giao bà Vi Thị M trực tiếp nuôi con Hoàng Thị Ngọc S; ông Hoàng Văn Đ đóng góp tiền nuôi con cùng bà Mai mỗi

tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), kể từ tháng 4/2024 cho đến khi con Hoàng Thị Ngọc S tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung*:* Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND TT. Nông trường Việt Trung;
(GCNKH số: 64/2011, ngày 14/9/2011)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân